

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
QUẬN NAM TỪ LIÊM Độc lập – Tự do – Hạnh P
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số: **223/2020/HS-ST.**

Ngày: 25/9/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Công Thành;

Bà Nguyễn Thu Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Dung – Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Dương Tiến Mạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 228/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 230/ 2020/HSST – QĐ ngày 10/9/2020 đối với bị cáo:

Tạ Phú S, sinh 1995; Giới tính: Nam; HKTT: khu 4, xã Dân Quyền, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Bố: Tạ Phú Vĩnh, sinh 1968; Mẹ: Hà Mai Thắm, sinh 1973; Vợ: Phạm Thị Thanh Huệ, sinh 1995; **Danh chỉ bản số 000439 lập ngày 08/7/2020 tại Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội;** Tiền án, tiền sự: Không;

Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Anh Lương Đức Phúc, sinh 1994. Địa chỉ: thôn Tông Phố, xã Thanh Quang, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 7/2019 do cần tiền chi tiêu cá nhân nên S hỏi vay bạn là anh Lương Đức Phúc (Sinh năm: 1994, HKTT: Thanh Quang, Nam Sách, Hải Dương) số tiền 4.000.000 đồng. Do không có tiền mặt nên anh P cùng S đem chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS: 34B1 - 896.41 đến cửa hàng cầm đồ Huân

Hoa, địa chỉ: số 4, ngõ 36, Miếu Đàm, Mễ Trì Thượng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội do Nguyễn Thị Hoa (sinh năm: 1979) và chồng là Nguyễn Viết Tường (sinh năm: 1978) cùng có hộ khẩu thường trú tại: số 14, ngách 112/61 TDP số 3, Mễ Trì Thượng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội để cầm cố lấy số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn cầm cố đến tháng 10/2019. Sau khi lấy được tiền, anh Phúc đưa cho S vay và đến hạn lấy xe S có trách nhiệm đưa tiền cho anh Phúc để lấy xe về. Đến tháng 10/2019, anh P yêu cầu S đưa tiền để lấy chiếc xe nhưng S nói chưa có tiền, do sợ không lấy xe đúng thời hạn sẽ bị thanh lý nên anh Phúc đã tự bỏ ra số tiền 6.000.000 đồng đến cửa hàng cầm đồ Huân Hoa để lấy xe về. Sau đó anh Phúc thông báo cho S biết và yêu cầu anh S trả lại số tiền trên nhưng S không có tiền trả.

Khoảng 7 giờ ngày 18/11/2019, do thiếu tiền chi tiêu cá nhân nên S nảy sinh ý định lấy chiếc xe mô tô BKS: 34B1 - 896.41 của anh P để cầm cố lấy tiền chi tiêu. Do vẫn còn nợ tiền của anh P trước đó, S nghĩ nếu hỏi mượn chiếc xe để mang đi cầm cố thì anh P sẽ không đồng ý nên S lấy lý do hỏi mượn xe của anh P để đi lại trong 2 ngày, anh Phúc đồng ý. Khoảng 11 giờ cùng ngày, anh Phúc đi xe mô tô BKS: 34B1 - 896.41 đến khu vực Hồ Trí Đức, phường Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội giao xe và đăng ký xe cho S. Sau lấy được xe, S đi thẳng đến cửa hàng cầm đồ Huân Hoa gặp chị Nguyễn Thị Hoa cầm cố chiếc xe lấy số tiền 11.500.000 đồng và thỏa thuận với chị Hoa sau một tháng S sẽ đến lấy xe. Số tiền cầm cố chiếc xe S chi tiêu cá nhân hết. Đến ngày 20/11/2019, anh P liên hệ với S để lấy xe thì được S cho biết đã mang xe đi cầm cố tại cửa hàng Hoa Huân. Anh P không đồng ý và yêu cầu S phải lấy xe về trả ngay nhưng S xin hẹn một tuần sau sẽ trả. Tuy nhiên sau đó thấy S thất hẹn nhiều lần nên 27/4/2020 anh P đã đến Công an phường Mỹ Đình 2 để trình báo sự việc.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS: 34B1 - 896.41, số khung: 0808AY290933, số máy: HA08E11590565; 01 đăng ký xe số 025623 mang tên Lương Đức Phúc do chị Nguyễn Thị Hoa giao nộp.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 332 ngày 29/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Nam Từ Liêm xác định trị giá 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS: 34B1 - 896.41, đăng lý lần đầu ngày 17/11/2012 có trị giá 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng).

Tại cơ quan điều tra, Tạ Phú S khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đối với chị Nguyễn Thị Hoa khi cầm cố chiếc xe mô tô của Tạ Phú S, Hoa không biết chiếc xe do S chiếm đoạt của anh Phúc mà có, do đó Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với hoạt động cầm đồ của cửa hàng Hoa Huân, ngày 17/8/2020 Công an quận Nam Từ Liêm ra Quyết định số 366 xử phạt vi phạm hành chính đối với

anh Nguyễn Viết Tường là chủ cửa hàng cầm đồ Hoa Huân về các hành vi vi phạm quy định của Nghị định số 167 ngày 12/11/2013 của Chính phủ về việc: Kinh doanh không đúng địa điểm ghi trong giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự theo điểm a khoản 2 Điều 11; Nhận cầm cố tài sản không có hợp đồng theo quy định theo điểm đ khoản 2 Điều 11; Nhận cầm cố tài sản mà theo quy định tài sản đó phải có giấy tờ sở hữu nhưng không có các loại giấy tờ đó theo điểm d khoản 2 Điều 11; Bảo quản tài sản cầm cố không đúng nơi đăng ký với cơ quan có thẩm quyền theo điểm g khoản 2 Điều 11; tổng mức tiền phạt là 8.000.000 đồng.

Ngày 13/5/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Nam Từ Liêm ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô BKS: 34B1 - 896.41 cùng đăng ký xe cho anh Lương Đức Phúc quản lý và sử dụng.

Về dân sự: Anh Lương Đức Phúc đã nhận lại chiếc xe mô tô BKS: 34B1 - 896.41 và số tiền 6.000.000 đồng S còn nợ trước đó nên không có yêu cầu bồi thường về dân sự. Chị Nguyễn Thị Hoa đã nhận lại số tiền Tạ Phú S cầm cố chiếc xe và không có yêu cầu gì khác.

Bản cáo trạng số 232/CT-VKS ngày 09/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Tạ Phú S về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận hành vi do mình thực hiện là phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Người bị hại – anh Lương Đức Phúc: Tôi đã nhận lại chiếc xe mô tô BKS: 34B1 - 896.41 nên không có yêu cầu bồi thường về dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tố tụng biểu: Viện kiểm sát luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 – 18 tháng. Dân sự: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, chứng cứ và các tài liệu khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Ngày 18/11/2019 tại khu vực Hồ Trí Đức, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Tạ Phú S dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt chiếc xe mô tô BKS: 34B1 - 896.41 có trị giá 7.000.000 đồng của anh Lương Đức Phúc. Sau đó S đã mang chiếc xe đến cầm cố tại quán cầm đồ Hoa Huân địa chỉ: số 4, ngõ 36, Miếu Đàm, Mễ Trì Thượng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội được số tiền 11.500.000 đồng và chi tiêu cá nhân hết.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại Điều 174 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trong khung hình phạt nên buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm theo quy định tại khoản 1, Điều 174 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại Điều 174 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trong khung hình phạt nên buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm theo quy định tại khoản 1, Điều 174 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét: Bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã thu hồi trả cho bị hại và người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian cụ thể cho bị cáo, do đó Hội đồng xét xử theo quy định tại Điều 65 Bộ Luật hình sự sẽ không áp dụng hình phạt tù giam cho bị cáo.

Dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Tạ Phú S phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

1. Căn cứ vào khoản 1, Điều 174; điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

**Xử phạt bị cáo Tạ Phú S 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.
Thời hạn thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án.**

Giao bị cáo S cho Ủy ban nhân dân xã Dân Quyền, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ vào: Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Dân sự: Không;

VỒ_n phÝ : BP c_o ph¶i nộp 200.000 @ ảng _n phÝ h×nh sù s¬ thỀm.

_n xõ s¬ thỀm c«ng khai, bị c_o, người bị hại cả quyÒn kh,ng c_o trong thêi h¹n 15 ngày kÓ tũ ngày tuyên án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận : Bị cáo; Người bị hại; -
VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- VKSND TP. Hà Nội;
- TAND TP. Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS - VP.

Nguyễn Thị An.